

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/HS-ST
Ngày 15/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Quyết Thắng và bà Bạc Thị Thanh Thùy.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 31/3/1984; huyện T, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lò Văn T, sinh năm: 1936; con bà Lò Thị N, đã chết; bị cáo có vợ là Lương Thị T, sinh năm 1984 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân bị cáo: Bị cáo đã từng bị Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời gian 24 tháng tại Quyết định số 396/QĐ ngày 26/4/2011, đến ngày 03/01/2013 chấp hành xong và bị cáo chưa bị Tòa án các cấp xét xử; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuần Giáo; bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/6/2022, Lò Văn S đi một mình từ nhà ở bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên ra đường ở bản Công, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên để chơi thì gặp một người đàn ông khoảng 45 tuổi bị cáo không rõ lai lịch. Qua trao đổi và thỏa thuận, S đã mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu trắng bên trong có một lớp nilon màu xanh chứa 05 viên Methamphetamine với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, S cất giấu trong tất bên phải đang đeo rồi đi về nhà. Đến hồi 20 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã Quài Cang phối hợp với tổ công tác Công an huyện Tuần

Giáo, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên đã kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Lò Văn S; thu giữ toàn bộ 05 viên nghi ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa Lò Văn S cùng vật chứng về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng ngày 11/6/2022, có sự chứng kiến của bị cáo đã xác định như sau: 05 viên nén màu hồng, trên một mặt các viên ký hiệu “WY” được xác định khối lượng là 0,49 gam. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trích 0,1 gam làm mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 127/QĐ-CSĐT, ngày 13/6/2022. Tại bản Kết luận giám định số: 838/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn S gửi giám định là chất Ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 99/CT-VKSTG ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; đã truy tố bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu một phong bì niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín; mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại của vụ Lò Văn S, có khối lượng 0,39 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/6/2022, bị cáo bị bắt quả tang thu giữ 05 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine được xác định khối lượng 0,49 gam, bị cáo mua với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) của một người đàn ông khoảng 45 tuổi không rõ lai lịch nhằm mục đích sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện

Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy; hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định, phát triển của xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo:

Khối lượng Methamphetamine thu giữ của bị cáo là 0,49 gam; nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng; hành vi và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn T được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã từng bị Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời gian 24 tháng theo Quyết định số 396/QĐ ngày 26/4/2011, đến ngày 03/01/2013 chấp hành xong. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Trong những năm qua Nhà nước đã tốn sức người, sức của để phòng chống tệ nạn ma túy; những cuộc tuyên truyền về tác hại ma túy đã đến được với người dân. Nhưng vì bản thân bị cáo không vượt qua được tò mò, cảm dỗ nên đã sử dụng ma túy. Bị cáo đã được đưa đi giáo dục bắt buộc nhằm mục đích cai nghiện ma túy cho bị cáo, nhưng sau đó do không chịu khó rèn luyện để đoạn tuyệt với ma túy mà đến năm 2022 bị cáo lại tái nghiện ma túy. Vì bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Qua hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, coi thường pháp luật. Bởi vậy, Hội đồng xét xử cần xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình, xã hội và cũng là cơ hội để giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù;

Hội đồng xét xử xét thấy về đề nghị mức hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 45 tuổi bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, nhưng khi mua bị cáo không hỏi tên tuổi địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó tại vụ án này HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Đối với một phong bì niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín; mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại của vụ Lò Văn S gồm có: 0,39 gam Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và bị cáo có đơn xin miễn án phí vì vậy bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo, tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 11/6/2022.

3. Vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín; mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại của vụ Lò Văn S gồm có: 0,39 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Bị cáo Lò Văn S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 15/9/2022).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC, Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV, Công an huyện Tuần Giáo;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga